

Số: 192 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 22 tháng 3 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Triển khai Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (gọi tắt là Chiến lược), UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong từng giai đoạn.

2. Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, định hướng và nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với trách nhiệm của từng sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Phát triển thương mại trong nước trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, văn minh phù hợp với quy mô, đặc điểm của tỉnh trong từng giai đoạn, đảm bảo tăng trưởng nhanh và bền vững; tạo cầu nối vững chắc giữa sản xuất với tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất ngày càng phát triển, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030

- Giá trị tăng thêm của ngành thương mại trong nước trên địa bàn tỉnh đạt tốc độ tăng bình quân khoảng 9,0 - 9,5 %/năm.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành) đạt tốc độ tăng bình quân 10%/năm.

- Thương mại điện tử (TMĐT) phát triển với công nghệ, hạ tầng kỹ thuật hiện đại cùng với phương tiện hỗ trợ đầy đủ, bảo đảm tính an toàn và thuận tiện cho doanh nghiệp và người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch; đến năm 2030, doanh thu trao đổi qua TMĐT chiếm khoảng 12-12,5% tổng mức bán lẻ

hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của tỉnh; phần đầu đạt khoảng 20 - 30% số doanh nghiệp tham gia các sàn TMĐT lớn trong và ngoài nước.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với tính chất và quy mô phát triển của từng địa bàn trong từng giai đoạn; hạ tầng thương mại khu vực thành thị được hiện đại hóa, áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành; hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực nông thôn phát triển đầy đủ đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

b) Giai đoạn 2031 - 2045

- Giá trị tăng thêm của ngành thương mại trong nước trên địa bàn tỉnh đạt tốc độ tăng bình quân 8,5 - 9,0%/năm.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành) đạt tốc độ tăng bình quân trên 12,0 - 12,5 %/năm.

- TMĐT phát triển mạnh, đến năm 2045, doanh thu trao đổi qua TMĐT chiếm khoảng 18- 20% Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của tỉnh; phần đầu đạt trên 50% số doanh nghiệp tham gia các sàn TMĐT lớn trong và ngoài nước.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại được hiện đại hóa; trên 70% hệ thống hạ tầng thương mại khu vực thành thị vận hành dựa trên áp dụng công nghệ số hóa, hạ tầng thương mại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa phát triển đầy đủ theo quy hoạch, các loại hình hiện đại như cửa hàng tiện lợi, siêu thị, trung tâm thương mại dần đảm nhiệm vai trò chủ đạo trong phân phối, bán lẻ hàng hóa trên thị trường.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Hoàn thiện thể chế, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và quản lý hoạt động thương mại theo cam kết quốc tế**

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và thực hiện Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Rà soát, sửa đổi Quyết định số 66/2016/QĐ-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án, Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Nghiên cứu, sửa đổi Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định nội dung, mức hỗ trợ và quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Nghệ An phù hợp với chủ trương, chính sách của Chính phủ theo từng giai đoạn.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Gia tăng cầu tiêu dùng cuối cùng trong nước, phát triển doanh nghiệp phân phối, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hóa**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp các Kế hoạch: số 371/KH-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; số 386/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh kết nối cung cầu hàng hóa; hình thành các chuỗi liên kết dọc (liên kết thành một chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng của một hoặc một nhóm sản phẩm, hàng hóa) và liên kết ngang (giữa những doanh nghiệp cùng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh về một hoặc một nhóm hàng hóa) giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ.

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An; đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi phân phối sản phẩm tại thị trường trong nước, khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

- Xây dựng hệ thống chỉ dẫn địa lý, ứng dụng công nghệ QR Code... đối với sản phẩm, hàng hóa tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm trong nước; nghiên cứu, phát triển và đưa vào triển khai mô hình chuỗi cung ứng thông minh, vận dụng công nghệ dữ liệu lớn (big data) để dự báo thị trường và gắn kết hiệu quả các quá trình sản xuất với nhu cầu thị trường.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cơ sở sản xuất của các làng nghề, các hợp tác xã, các hộ nông dân,... tham gia chương trình xúc tiến thương mại, hoạt động kết nối cung cầu sản phẩm vùng miền và các chương trình kích cầu tiêu dùng,... nhằm xây dựng thương hiệu và giới thiệu, quảng bá, kết nối tiêu thụ các sản phẩm nông sản, đặc biệt là sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản của tỉnh đến thị trường trong và ngoài nước.

- Khuyến khích thương nhân phát triển hệ thống phân phối xanh, tiêu dùng xanh và kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực thương mại; đẩy mạnh liên kết bền vững giữa sản xuất - phân phối - tiêu dùng, tăng sự hiện diện của sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường xanh tại cơ sở phân phối như: trung tâm thương mại, siêu thị, chợ,...

## **3. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại**

- Rà soát các nội dung về phát triển hạ tầng thương mại để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo

tính thống nhất, đồng bộ, tạo cơ sở pháp lý định hướng thu hút các nguồn lực xã hội vào đầu tư phát triển hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại.

- Tiếp tục triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại như: chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, kho dự trữ, bảo quản,... theo hướng hiện đại tại trung tâm các huyện, thành phố, thị xã. Đồng thời, lồng ghép các nguồn lực để xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các chợ truyền thống mang tính văn hóa, chợ tại vùng nông thôn, biên giới đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa phục vụ nhân dân.

- Ban hành và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 508/KH-UBND ngày 01/9/2021 về thực hiện Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại biên giới của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phát triển mạng lưới chợ giai đoạn 2021 - 2030; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và xã hội hóa đầu tư xây dựng, khai thác chợ; cải tạo, nâng cấp các chợ đô thị hiện có và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm, văn minh thương mại; triển khai nhân rộng mô hình chợ thí điểm an toàn thực phẩm; đầu tư phát triển một số chợ gắn với phát triển kinh tế ban đêm, phát triển du lịch ở những khu vực, địa điểm phù hợp để tạo dựng thêm các kênh quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản, đặc biệt là các sản phẩm đặc sản vùng miền và các sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở kinh doanh xây dựng và nhân rộng mô hình phân phối xanh, bền vững trên cơ sở áp dụng hệ thống quản lý năng lượng hiệu quả trong lưu kho, phân phối; thiết lập mạng lưới cơ sở thu mua nông sản và mạng lưới các cơ sở cung ứng, phân phối hàng hóa tiêu dùng quy mô vừa và nhỏ theo mô hình hiện đại trên địa bàn tỉnh; xây dựng kho tổng hợp, chuyên dụng và kho lạnh (đặc biệt là kho dự trữ, bảo quản hàng nông sản và hàng tiêu dùng thiết yếu) phục vụ bình ổn thị trường và cân đối cung cầu trong các thời điểm bất ổn về giá trong và ngoài nước.

- Quản lý các loại hình trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, máy bán hàng tự động, điểm bán sản phẩm OCOP,...; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP của tỉnh theo Nghị Quyết số 25/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh quy định một số Chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực

ạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025; nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, cung cấp thông tin dự án xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại và cung cấp thông tin tư vấn pháp luật liên quan đến dự án đầu tư, giúp doanh nghiệp hiểu rõ và tạo niềm tin cho doanh nghiệp khi tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại.

#### **4. Phát triển TMĐT, các loại hình thương mại dựa trên nền tảng số hóa**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 400KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh phát triển TMĐT tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT, các giải pháp công nghệ số và các dịch vụ tích hợp dựa trên công nghệ tiên tiến như: công nghệ thẻ thông minh, công nghệ block chain, mã vạch,... vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Duy trì hoạt động thường xuyên và nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Nghệ An tại địa chỉ <http://37nghean.com>. Triển khai ứng dụng mô hình quản lý các website TMĐT, các hoạt động giao dịch thương mại thông qua các trang mạng xã hội (facebook, zalo,...).

- Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất nông nghiệp đưa các sản phẩm lên sàn TMĐT, tham gia chuỗi cung ứng hàng hóa trên các sàn TMĐT lớn trong và ngoài nước, tạo dựng mối liên kết giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước.

- Xây dựng nền tảng trực tuyến cho hoạt động phân phối, phát triển thị trường trực tuyến cho các sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện với môi trường.

- Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và người dân đẩy mạnh chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công Thương triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án phát triển TMĐT quốc gia nhằm hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân ứng dụng hiệu quả TMĐT trong sản xuất, kinh doanh.

#### **5. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Phối hợp với bộ, ngành Trung ương tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức,... cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác

quản lý, xúc tiến thương mại để nâng cao năng lực quản lý, phân tích thông tin thị trường, đẩy mạnh hoạt động thương mại đáp ứng yêu cầu bối cảnh hội nhập kinh tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo, phổ biến kiến thức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ; chú trọng đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn, văn minh thương mại cho lao động trong ngành, nhằm thúc đẩy hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Đẩy mạnh hợp tác ba bên (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp), phát triển thị trường lao động; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong đào tạo và tuyển dụng lao động có chất lượng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

#### **6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, quan điểm, định hướng, nhiệm vụ, kết quả của Chiến lược và các chính sách, pháp luật về phát triển thương mại, về phân phối xanh, tiêu dùng xanh và phát triển bền vững đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng và phát hành ấn phẩm, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, bản tin,... nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Nâng cao chất lượng thu thập thông tin, năng lực nghiên cứu, dự báo xu hướng thị trường các nhóm hàng, mặt hàng của các cơ quan quản lý lĩnh vực thương mại trên địa bàn tỉnh; tăng cường hoạt động cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức thường xuyên, kịp thời cho doanh nghiệp, người sản xuất cũng như người tiêu dùng.

- Thu thập thông tin về các cơ sở sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường trên địa bàn, cung cấp thông tin cho các cơ sở phân phối hiện đại lớn cũng như người tiêu dùng; tổ chức các kênh thông tin và thực hiện quảng bá sản phẩm thân thiện môi trường, cơ sở phân phối bền vững tới người tiêu dùng thông qua hoạt động truyền thông và các hội nghị, hội thảo...;

- Tuyên truyền, vận động, triển khai các hoạt động phân phối hàng hóa thân thiện với môi trường, tiêu dùng bền vững; sử dụng các sản phẩm có thể phân hủy, tái sử dụng, tiến tới chấm dứt việc sử dụng túi ni lông, sản phẩm nhựa khó phân hủy, dùng một lần.

- Nghiên cứu, đề xuất đưa chỉ tiêu về khảo sát TMĐT vào bộ chỉ tiêu thống kê tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm.

## **7. Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển thương mại**

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ tổ chức, cá nhân trên địa bàn chuyên giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ và các hoạt động khoa học, công nghệ theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh. Tăng cường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong thực hiện xác lập quyền sở hữu công nghiệp và truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm hàng hóa của đơn vị mình.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là tiếp cận và áp dụng các phần mềm, ứng dụng trong phương thức kinh doanh TMĐT; thúc đẩy phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao vào các hoạt động kinh doanh; thúc đẩy việc sử dụng các ứng dụng, tiện ích mới như truy xuất nguồn hàng, QR Code, Data Matrix, RFID tại các kênh phân phối như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...; ứng dụng khoa học và công nghệ và thông tin hiện đại thúc đẩy phân phối xanh bền vững thông qua phát triển khoa học và công nghệ hiện đại, hỗ trợ phát triển hoạt động sản xuất và tiêu dùng bền vững theo hướng kinh tế tuần hoàn.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ cao vào các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

## **8. Đổi mới, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại**

- Cải cách phương thức quản lý, chuyển đổi theo hướng số hóa công tác quản lý thông qua việc xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn về thương mại...; đẩy mạnh xã hội hóa về cung ứng dịch vụ công trong công tác quản lý nhà nước về thương mại nhằm hỗ trợ hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

- Tổ chức triển khai hiệu quả quy hoạch phát triển thương mại làm cơ sở để phân bổ nguồn lực, thu hút đầu tư, tạo cực tăng trưởng, liên kết vùng... theo đúng quy luật của thị trường, giảm áp lực về đầu tư từ ngân sách nhà nước; đồng thời tổ chức quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện có; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội và môi trường.

- Tăng cường công tác điều hành giá cả nhằm kiểm soát lạm phát; xã hội hóa công tác bình ổn thị trường; triển khai hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu; tổ chức Chương trình bình ổn thị trường, đặc biệt vào các dịp lễ, tết, thời gian tiêu dùng cao điểm.

## **9. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động thương mại**

- Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật liên quan về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh;

phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động thương mại gây ô nhiễm môi trường nhằm cải thiện môi trường và bảo tồn thiên nhiên.

- Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các dự án đầu tư phát triển hạ tầng thương mại trong việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn môi trường về xử lý chất thải lỏng, chất thải khí và chất thải rắn trong quá trình xây dựng và khai thác, vận hành dự án.

- Quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và bền vững, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, quản lý tốt công tác thu hồi, thu gom phục vụ tái chế, tái sử dụng các loại chất thải trong hoạt động phân phối hàng hóa.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra về môi trường. Khuyến khích chuyển đổi, thay thế công nghệ, thiết bị lạc hậu bằng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong hoạt động lưu thông và phân phối hàng hóa, dịch vụ.

- Nâng cao năng lực quản lý môi trường cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các chủ cơ sở kinh doanh và người lao động trong ngành thương mại.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn vốn thực hiện**

- Nguồn ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác.

- Nguồn vốn vay ưu đãi, vốn ODA, các nguồn tài trợ, viện trợ khác được huy động theo quy định của pháp luật.

- Nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

### **2. Phân công trách nhiệm**

#### **a) Sở Công Thương**

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm và 05 năm, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tham mưu báo cáo Chính phủ, Bộ Công Thương theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất các nội dung về phát triển thương mại để tích hợp vào quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia nhằm đảm bảo tính thống nhất.



- Xây dựng và triển khai các chính sách về phát triển thương mại, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, phát triển hệ thống phân phối xanh, tiêu dùng xanh, liên kết bền vững giữa sản xuất - phân phối - tiêu dùng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến phát triển thương mại, đề kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh.

#### **b) Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản liên quan.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Đề án Phát triển doanh nghiệp tỉnh Nghệ An đến năm 2025 và Đề án Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025.

- Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thực hiện các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, phát triển các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại.

**c) Sở Tài chính:** Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ được cân đối từ nguồn vốn sự nghiệp trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

#### **d) Sở Thông tin và Truyền thông**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, quan điểm, định hướng, nhiệm vụ, kết quả của Chiến lược và các chính sách, pháp luật về phát triển thương mại, về phân phối xanh, tiêu dùng xanh và phát triển bền vững thông qua các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền hình, truyền thanh, báo điện tử, báo giấy; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, bản tin, ... nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện. Tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến và cung cấp các thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường.

- Triển khai chính sách, quy định về giao dịch điện tử và quản lý các nền tảng số.

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố, thị xã và cơ quan, tổ chức liên quan đẩy mạnh việc đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn TMĐT, tham gia chuỗi cung ứng TMĐT để từng bước hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm, thương hiệu Việt.

### **e) Sở Khoa học và Công nghệ**

- Triển khai chính sách hỗ trợ trong chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp, quản lý chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động lưu thông phân phối trên thị trường.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân xây dựng, áp dụng hoặc chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; đồng thời hướng dẫn, xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở hoặc chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, sản phẩm chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy chuẩn quốc gia.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

### **g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích các chủ thể kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị hàng nông, thủy sản.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng của tỉnh tại địa bàn trong và ngoài tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường hoạt động kết nối các doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông, thủy sản với các doanh nghiệp phân phối.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các đề án, kế hoạch liên quan phát triển sản phẩm chăn nuôi, cây ăn quả, sản phẩm nông nghiệp chủ lực... trên địa bàn tỉnh gắn với thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông sản.

### **h) Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện bổ sung quỹ đất hợp lý để xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh. Đồng thời, triển khai công tác quản lý nhà nước về môi trường nhằm đảm bảo thực hiện các

### **i) Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

- Nghiên cứu, xây dựng các chương trình hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp, tăng cường trao đổi công nghệ giữa doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo nhằm cập nhật thông tin, kiến thức mới cho các chương trình đào tạo nghề đối với lĩnh vực thương mại.

- Thực hiện rà soát, cung cấp thông tin thị trường lao động trên địa bàn; thiết lập hệ thống báo cáo nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề nghiệp với dự báo thị trường lao động làm căn cứ và tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp xây dựng kế hoạch hợp tác trong đào tạo, tuyển dụng.

- Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp tự đào tạo nâng cao kỹ năng, trình độ công nghệ áp dụng vào lĩnh vực thương mại.

### **k) Sở Xây dựng**

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tiếp tục rà soát, hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các công trình kết cấu hạ tầng thương mại; cấp phép xây dựng và quản lý hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

### **l) Sở Tư pháp**

phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến phát triển thương mại, để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với các quy định và điều kiện thực tế của các địa phương nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh.

**m) Cục Thuế tỉnh:** Tăng cường triển khai các quy định pháp luật về quản lý thuế, chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn.

### **n) Cục Quản lý thị trường tỉnh Nghệ An**

Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, đặc biệt là hàng hóa giả chức nhận nhãn xanh trong thị trường nội địa.

### **o) Cục Thống kê tỉnh Nghệ An**

Phối hợp Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất đưa chỉ tiêu về khảo sát TMĐT vào bộ chỉ tiêu thống kê tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm.

### **p) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh**

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch để thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh tìm kiếm đối tác sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu, sản phẩm cho các doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh.

- Hỗ trợ cung cấp thông tin liên quan đến môi trường đầu tư, kinh doanh, nhằm triển khai có hiệu quả các hoạt động thu hút đầu tư và phát triển thương mại.

### q) UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, chính sách phát triển thương mại trong nước đến cán bộ công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã và nhân trên địa bàn.

- Thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn; đồng thời lồng ghép các nguồn lực để xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các chợ truyền thống mang tính văn hóa, chợ tại vùng nông thôn, biên giới bảo đảm đúng mục đích và có hiệu quả.

- Rà soát quy hoạch, bố trí quỹ đất phù hợp với điều kiện và quy mô phát triển để xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện.

- Bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ được cân đối từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- Phối hợp với lực lượng quản lý thị trường và các cơ quan có chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự thị trường trên địa bàn.

### 3. Chế độ thông tin báo cáo

Căn cứ nội dung Kế hoạch này các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm trước ngày 10/12 hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai (nếu có) về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, KT (TP, Q)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh